

THÔNG TẮC XÃ VIỆT NAM

HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP CÔNG TÁC
PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

TÓM TẮT

Số : 02

Ngày 09/01/2017

Bản tin hàng tuần
Ra ngày thứ hai

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

VĂN BẢN MỚI

1. Không bổ nhiệm người thân của kế toán trưởng làm kế toán trong cùng một đơn vị.
2. Kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng cho người nước ngoài phải có vốn điều lệ tối thiểu là 200 tỷ đồng.
3. Hoàn thuế GTGT đối với tàu đánh bắt xa bờ có tổng công suất chính từ 400CV trở lên đóng mới và được bàn giao trước ngày 01/01/2015.
4. Mỗi hộ gia đình được khoán rừng, vườn cây, diện tích mặt nước không quá 30 héc-ta
5. Quy trình xử lý, tiếp nhận và truyền phát thông tin an ninh hàng hải.
6. Thành lập mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước.
7. Mỗi công chức, viên chức tại cơ quan Việt Nam ở nước ngoài được trang bị tối đa 01 máy tính và 01 bộ bàn ghế làm việc.

GIỚI THIỆU LUẬT PHÍ VÀ LỆ PHÍ

Những nội dung cơ bản về nguyên tắc xác định mức thu; việc khai, nộp phí, lệ phí và các trường hợp miễn, giảm phí, lệ phí.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Quyền và nghĩa vụ của công dân trong bảo vệ an ninh quốc gia ?
2. Cho biết trách nhiệm của các Bộ, ngành trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia
3. Xin cho biết trách nhiệm các cơ quan chuyên trách bảo vệ an ninh quốc gia?
4. Các hành vi bị nghiêm cấm trong Luật bảo vệ an ninh quốc gia ?

VĂN BẢN CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. KHÔNG BỔ NHIỆM NGƯỜI THÂN CỦA KẾ TOÁN TRƯỞNG LÀM KẾ TOÁN TRONG CÙNG MỘT ĐƠN VỊ

Đây là một trong những nội dung được Chính phủ quy định tại Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 quy định chi tiết một số điều của Luật kế toán.

Theo đó, những người không được làm kế toán trong cùng 1 đơn vị gồm có: cha đẻ, mẹ đẻ, cha nuôi, mẹ nuôi, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, anh, chị, em ruột của người đại diện theo pháp luật, của người đứng đầu, của giám đốc hoặc tổng giám đốc và của cấp phó của người đứng đầu, phó giám đốc hoặc phó tổng giám đốc phụ trách công tác tài chính - kế toán, kế toán trưởng trong cùng một đơn vị kế toán, trừ doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn do một cá nhân làm chủ sở hữu, doanh nghiệp thuộc loại hình khác không có vốn nhà nước và là doanh nghiệp siêu nhỏ theo quy định của pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; người đang làm quản lý, điều hành, thủ kho, thủ quỹ, người được giao nhiệm vụ thường xuyên mua, bán tài sản trong cùng một đơn vị kế toán, trừ trường hợp trong cùng doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn do một cá nhân làm chủ sở hữu và các doanh nghiệp thuộc loại hình khác không có vốn nhà nước và là doanh nghiệp siêu nhỏ theo quy định của pháp luật về hỗ

trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các trường hợp quy định tại Luật kế toán.

Ngoài ra Nghị định còn quy định doanh nghiệp kiểm toán có đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán theo quy định của pháp luật về kiểm toán độc lập thì được kinh doanh dịch vụ kế toán. Doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề chịu sự kiểm soát của Bộ Tài chính về chất lượng dịch vụ kế toán đã thực hiện. Doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán, hộ kinh doanh dịch vụ kế toán, doanh nghiệp kiểm toán không được cung cấp dịch vụ kế toán cho đơn vị khác khi người có trách nhiệm quản lý, điều hành hoặc người trực tiếp thực hiện dịch vụ kế toán của đơn vị là cha đẻ, mẹ đẻ, cha nuôi, mẹ nuôi, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, anh, chị, em ruột của người có trách nhiệm quản lý, điều hành, kế toán trưởng của đơn vị kế toán, trừ trường hợp đơn vị kế toán là doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn do một cá nhân làm chủ sở hữu, các doanh nghiệp thuộc loại hình khác không có vốn nhà nước là doanh nghiệp siêu nhỏ theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, đơn vị kinh doanh dịch vụ kế toán phải mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp để có nguồn chi trả bồi thường thiệt hại cho khách hàng do rủi ro trong quá trình kế toán viên hành nghề của đơn vị mình cung cấp dịch vụ cho khách hàng. Thời điểm mua bảo hiểm trách nhiệm nghề

Số 02 ngày 09/01/2017 trang 2/11

ngành cho kế toán viên hành nghề phải được thực hiện chậm nhất là 60 ngày kể từ ngày kế toán viên hành nghề được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán tại đơn vị.

Đối với doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán nước ngoài, doanh nghiệp chỉ được cung cấp dịch vụ kế toán qua biên giới tại Việt Nam sau khi đã đăng ký và được Bộ Tài chính Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán qua biên giới tại Việt Nam. Doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán nước ngoài phải luôn duy trì các điều kiện theo quy định trong suốt thời hạn có hiệu lực của Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán qua biên giới tại Việt Nam. Khi không đảm bảo một trong các điều kiện đó, đi kèm với các văn bản hết hiệu lực, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán nước ngoài có trách nhiệm thông báo cho Bộ Tài chính trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày không còn đủ điều kiện theo quy định.

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2017.

2. KINH DOANH TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÓ THƯỞNG CHO NGƯỜI NƯỚC NGOÀI PHẢI CÓ VỐN ĐIỀU LỆ TỐI THIỂU LÀ 200 TỶ ĐỒNG

Để được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng cho người nước ngoài, doanh nghiệp phải có vốn điều lệ tối thiểu là 200 tỷ đồng, đồng thời phải đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép

thành lập, hoạt động kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch và đăng ký kinh doanh ngành, nghề trò chơi điện tử có thưởng theo quy định. Trường hợp cá nhân kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng không có Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh sẽ bị phạt tiền từ 90 triệu đồng - 100 triệu đồng; phạt tiền từ 180 triệu đồng - 200 triệu đồng với doanh nghiệp tổ chức kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng không đúng địa điểm được cơ quan có thẩm quyền cấp phép kinh doanh và đối với doanh nghiệp kinh doanh máy trò chơi điện tử có thưởng không đáp ứng đầy đủ các quy định của pháp luật, mức phạt tiền dao động từ 90 triệu đồng - 100 triệu đồng.

Đây là nội dung mới đáng chú ý tại Nghị định số 175/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều quy định tại Nghị định số 86/2013/NĐ-CP ngày 29/07/2013 về kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài, có hiệu lực từ ngày 15/02/2017.

Ngoài ra, các máy trò chơi điện tử có thưởng được sử dụng trong Điểm kinh doanh phải là máy mới 100%, có thông số kỹ thuật do nhà sản xuất máy trò chơi điện tử có thưởng công bố và đã được tổ chức kiểm định độc lập hoạt động tại các nước G7 cấp chứng nhận kiểm định. Tỷ lệ trả thưởng cố định tối thiểu đối với các máy giật xèng là 90% (đã bao gồm giải thưởng tích lũy) và được cài đặt sẵn trong máy. Trường hợp doanh nghiệp thay đổi tỷ lệ trả thưởng phải

đảm bảo tỷ lệ trả thưởng không thấp hơn tỷ lệ trả thưởng tối thiểu theo quy định, doanh nghiệp phải làm thủ tục kiểm định lại trước khi đưa máy vào sử dụng và phải quy định cụ thể tỷ lệ trả thưởng trong Thẻ lệ trò chơi.

Trong quá trình sử dụng nếu các máy trò chơi điện tử có thưởng bị hư hỏng hoặc cần bảo dưỡng định kỳ, doanh nghiệp được quyền tiến hành bảo dưỡng, sửa chữa nhưng không được phép can thiệp vào tỷ lệ trả thưởng. Nếu việc bảo dưỡng, sửa chữa máy trò chơi điện tử có thưởng liên quan đến các bộ phận làm thay đổi tỷ lệ trả thưởng thì doanh nghiệp phải thuê tổ chức kiểm định độc lập để kiểm định lại trước khi đưa máy vào sử dụng.

Về hoạt động quảng cáo, chỉ những doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh và doanh nghiệp đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trong đó có hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng trước ngày 15/02/2017 mới được quảng cáo hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng. Doanh nghiệp chỉ được quảng cáo dưới hình thức bảng, biển hiệu đặt bên trong cơ sở lưu trú du lịch đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp phép kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng nhưng phải đảm bảo người bên ngoài không nghe được, không nhìn thấy được nội dung quảng cáo.

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/02/2017.

3. HOÀN THUẾ GTGT ĐỐI VỚI TÀU ĐÁNH BẮT XA BỜ CÓ TỔNG CÔNG SUẤT MÁY CHÍNH TỪ 400 CV TRỞ LÊN ĐÓNG MỚI VÀ ĐƯỢC BÀN GIAO TRƯỚC NGÀY 01/01/2015

Ngày 27/12/2016 Chính phủ ban hành Nghị định số 172/2016/NĐ-CP sửa đổi Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản.

Theo đó, những hợp đồng đóng mới, nâng cấp tàu đánh bắt xa bờ có tổng công suất máy chính từ 400 CV trở lên được ký và hoàn thành, bàn giao thực tế trước ngày 01/01/2015, chủ tàu được hoàn thuế giá trị gia tăng theo quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng tại thời điểm ký hợp đồng. Trường hợp chủ tàu tự đóng mới, nâng cấp tàu đánh bắt xa bờ có tổng công suất máy chính từ 400 CV trở lên phát sinh trước ngày 01/01/ 2015 (không ký hợp đồng) được hoàn thuế giá trị gia tăng đối với những hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ phục vụ cho hoạt động đóng tàu (bao gồm cả đóng mới và nâng cấp) kể từ ngày 25/8/2014 đến trước ngày 01/01/2015.

Đối với những hợp đồng đóng mới, nâng cấp tàu đánh bắt xa bờ có tổng công suất máy chính từ 400 CV trở lên được ký trước ngày 01/01/2015 nhưng hoàn thành, nghiệm thu, bàn giao từ ngày 01/01/2015 trở đi và những trường hợp đóng mới, nâng cấp tàu đánh bắt xa bờ được ký từ ngày 01/01/2015, thực hiện theo quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều

của các Luật về thuế số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014. Số thuế giá trị gia tăng đầu vào của hàng hóa, dịch vụ, tài sản cố định phục vụ cho việc đóng mới, nâng cấp tàu đánh bắt xa bờ không được hoàn thuế mà tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp.

Nghị định có hiệu lực thi hành từ ngày 15/02/2017.

4. MỖI HỘ GIA ĐÌNH ĐƯỢC KHOÁN RỪNG, VƯỜN CÂY VÀ DIỆN TÍCH MẶT NƯỚC KHÔNG QUÁ 30 HÉC TA

Ngày 27/12/2016, Chính phủ ban hành Nghị định số 168/2016/NĐ-CP quy định về khoán rừng, vườn cây và diện tích mặt nước trong các Ban quản lý rừng đặc dụng, rừng phòng hộ và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên nông, lâm nghiệp nhà nước.

Theo đó, việc khoán rừng, vườn cây và diện tích mặt nước được thực hiện theo 02 hình thức: khoán công việc, dịch vụ và khoán ổn định. Thời hạn khoán công việc, dịch vụ theo thỏa thuận giữa bên khoán và bên nhận khoán, nhưng tối đa không quá 1 năm và trong thời hạn bên khoán được nhà nước giao đất, cho thuê đất nông nghiệp. Thời hạn khoán ổn định theo chu kỳ cây trồng, vật nuôi hoặc chu kỳ sản xuất kinh doanh hoặc theo thỏa thuận giữa bên khoán và nhận khoán, nhưng tối đa không quá 20 năm và trong thời hạn bên khoán được nhà nước giao đất, cho thuê đất nông nghiệp. Trường hợp hết thời

Bản tin Tóm tắt văn bản pháp luật mới

hạn, nếu bên nhận khoán không vi phạm hợp đồng khoán, đáp ứng được các tiêu chí theo quy định có nhu cầu nhận khoán thì được tiếp tục ký hợp đồng

Đối với khoán công việc, dịch vụ hạn mức khoán do bên khoán và bên nhận khoán thỏa thuận. Trường hợp khoán ổn định theo chu kỳ sản xuất kinh doanh, bên khoán căn cứ vào quy mô diện tích khoán và nhu cầu của bên nhận khoán để thỏa thuận và xác định hạn mức khoán phù hợp, trong đó hạn mức khoán cho cá nhân theo thỏa thuận, nhưng không quá 15 héc ta; hạn mức khoán cho hộ gia đình theo thỏa thuận, nhưng không quá 30 héc ta; hạn mức khoán cho cộng đồng dân cư thôn theo thỏa thuận, nhưng tổng diện tích khoán không vượt quá tổng diện tích bình quân mỗi hộ gia đình trong cộng đồng không quá 30 héc ta.

Các Ban quản lý rừng đặc dụng, rừng phòng hộ và các Công ty nông, lâm nghiệp căn cứ vào các quy định, tổ chức rà soát, phân loại đối tượng khoán, nội dung khoán thực hiện khoán theo quy định và giải quyết, xử lý hoàn thành trước ngày 31/12/2017. Trường hợp bên nhận khoán thực hiện đúng hợp đồng khoán, sử dụng đúng mục đích, đúng đối tượng thì được tiếp tục nhận khoán đến hết thời hạn theo hợp đồng đã ký. Trường hợp bên nhận khoán thực hiện không đúng hợp đồng khoán, sử dụng diện tích được nhận khoán sai mục đích, diện tích khoán bị chuyển nhượng trái pháp Luật, thì bên khoán thanh lý hợp đồng

khoán và tổ chức thu hồi điện tích khoán.

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/02/2017.

5. QUY TRÌNH TIẾP NHẬN, XỬ LÝ VÀ TRUYỀN PHÁT THÔNG TIN AN NINH HÀNG HẢI

Nghị định số 170/2016/NĐ-CP ngày 27/12/2016 của Chính phủ quy định về việc công bố, tiếp nhận, xử lý và truyền phát thông tin an ninh hàng hải, được áp dụng đối với tổ chức, cá nhân, cơ sở có liên quan đến việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng và khai thác các loại tàu biển Việt Nam hoạt động trên tuyến quốc tế và tàu biển nước ngoài hoạt động tại các vùng biển Việt Nam và vùng nước cảng biển (sau đây gọi chung là tàu biển), bao gồm: Tàu chở khách; tàu chở hàng có tổng dung tích từ 500 trở lên và giàn di động hoạt động trên tuyến quốc tế.

Theo đó, việc tiếp nhận, xử lý và truyền phát thông tin về cấp độ an ninh hàng hải được thực hiện theo quy trình như sau: Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển có trách nhiệm thông báo về cấp độ, sự thay đổi về cấp độ an ninh hàng hải cho Trung tâm Thông tin an ninh hàng hải (Trung tâm). Ngay sau khi nhận được các thông tin quy định trên, Trung tâm phải chuyển tiếp các thông tin đó đến các tổ chức, cá nhân sau: Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ đường thủy nội địa; cán bộ an ninh của chủ tàu; cơ quan có thẩm quyền của quốc gia có liên quan, đồng thời thông báo cho Cục Lãnh sự thuộc Bộ Ngoại giao (Cục Lãnh sự). Trong trường hợp

Bản tin Tóm tắt văn bản pháp luật mới

Trung tâm không thể liên lạc được với cơ quan có thẩm quyền của quốc gia mà tàu biển hoặc giàn di động mang cờ quốc tịch thì sẽ thông qua Cục Lãnh sự để thông báo cho các cơ quan có liên quan của quốc gia đó biết. Sau đó, Trung tâm truyền phát có trách nhiệm xử lý ngay sau khi nhận được thông tin. Cụ thể, các Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ đường thủy nội địa phải thông báo cho cán bộ an ninh của cơ sở cảng và tàu biển, giàn di động dự kiến sẽ đến hoặc đang hoạt động tại cơ sở cảng thuộc khu vực quản lý, Bộ đội Biên phòng cửa khẩu cảng hoặc Công an cửa khẩu cảng. Cán bộ an ninh của chủ tàu phải thông báo cho sĩ quan an ninh tàu biển do mình quản lý biết để áp dụng cấp độ an ninh hàng hải cho tàu biển, giàn di động. Các tàu biển, giàn di động và cơ sở cảng phải triển khai kế hoạch an ninh đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Việc tiếp nhận, xử lý và truyền phát thông tin an ninh hàng hải giữa Trung tâm, Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển, Bộ Công an và các cơ quan có liên quan với các chủ cơ sở cảng, chủ tàu phải bảo đảm thông suốt 24/24 giờ trong ngày, kịp thời, chính xác, đúng quy định của pháp luật về bảo mật, bằng các phương thức phù hợp (điện thoại, fax, email, bưu chính). Địa chỉ liên lạc thực hiện theo danh mục thông tin liên lạc an ninh hàng hải do Cục Hàng hải Việt Nam thông báo. Trong quá trình triển khai thực hiện việc tiếp nhận, xử lý và truyền phát thông tin an ninh hàng hải, nếu liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan khác thì hai bên có trách nhiệm

chủ động trao đổi thống nhất và phối hợp thực hiện.

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2017.

6. THÀNH LẬP MẠNG BƯU CHÍNH PHỤC VỤ CƠ QUAN ĐẢNG, NHÀ NƯỚC

Quyết định số 55/2016/QĐ-TTg ngày 26/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định về mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước quy định: mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước được thiết lập và duy trì hoạt động để chấp nhận, vận chuyển, phát các bưu gửi bảo đảm sự chỉ đạo, điều hành của các cơ quan Đảng, Nhà nước và các tài liệu mang bí mật Nhà nước, theo các nguyên tắc: Bảo đảm bí mật Nhà nước; bảo đảm bí mật, an ninh, an toàn, nhanh chóng, chính xác, kịp thời trong mọi tình huống; thống nhất trong tổ chức, quản lý, vận hành và khai thác; không vì mục đích kinh doanh.

Mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước là mạng bưu chính do Nhà nước giao cho Cục Bưu điện Trung ương xây dựng, quản lý,

khai thác được kết nối với mạng bưu chính công cộng tại các địa phương mà Cục Bưu điện Trung ương chưa có cơ sở khai thác, điểm phục vụ bưu chính để bảo đảm cung cấp dịch vụ bưu chính cho các đối tượng phục vụ.

Mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước phải bảo đảm cung cấp dịch vụ liên tục 24 giờ trong một ngày và 7 ngày trong một tuần, kể cả ngày nghỉ lễ, Tết. Đối tượng phục vụ của Mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước ở Trung ương và địa phương gồm có: các cơ quan Đảng; các cơ quan Nhà nước; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội khác. Dịch vụ bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước (dịch vụ bưu chính KT1) là dịch vụ chấp nhận, vận chuyển và phát các bưu gửi KT1 bao gồm: Thư, gói, kiện tài liệu trên Mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước. Dịch vụ bưu chính KT1 bao gồm: dịch vụ KT1; Dịch vụ KT1 theo độ khẩn: Hỏa tốc, Hẹn giờ; Dịch vụ KT1 theo độ mật: A, B, C.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25/02/2017.

VĂN BẢN CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

7. MỖI CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC TẠI CƠ QUAN VIỆT NAM Ở NƯỚC NGOÀI ĐƯỢC TRANG BỊ TỐI ĐA 01 MÁY TÍNH VÀ 01 BỘ BÀN GHÉ LÀM VIỆC

Ngày 29/12/2016, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 341/2016/TT-BTC quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng máy

móc, thiết bị của cơ quan Việt Nam ở nước ngoài.

Theo đó, tiêu chuẩn máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến trang bị cho cán bộ, công chức, viên chức (tính cho 01 người) và phòng làm việc của cán bộ, công chức, viên chức tại Cơ quan Việt Nam ở nước ngoài (tính cho 01 phòng làm việc) được phân chia theo 03 nhóm chức danh cụ thể như sau: nhóm Đại sứ đặc mệnh toàn quyền, Đại sứ, Đại biện, Tổng Lãnh sự, Trưởng phái đoàn, Chủ nhiệm văn phòng và nhóm công sứ, Tham tán Công sứ, Tham tán, Phó Tổng Lãnh sự, Phó Trưởng phái đoàn, Phó Chủ nhiệm Văn phòng, Trưởng Đại diện Cơ quan khác của Việt Nam ở nước ngoài được trang bị tối đa mỗi người 01 bộ máy vi tính để bàn (gồm cả bàn máy vi tính và thiết bị lưu điện) hoặc máy vi tính xách tay (hoặc thiết bị điện tử tương đương); 01 điện thoại cố định (không kể điện thoại công vụ); 01 bộ bàn ghế ngồi làm việc; 01 tủ đựng tài liệu. Nhóm các Bí thư, Lãnh sự, Phó Lãnh sự, Phó trưởng Đại diện Cơ quan khác của Việt Nam ở nước ngoài và các chức danh khác mỗi người được trang bị 01 bộ máy vi tính để bàn (gồm cả bàn máy vi tính và thiết bị lưu điện); 01 điện thoại cố định và 01 bộ bàn ghế ngồi làm việc.

Trường hợp một cán bộ, công chức, viên chức giữ nhiều chức danh thì được áp dụng định mức trang bị máy móc, thiết bị theo chức danh cao nhất. Cán bộ, công chức, viên chức khi hết nhiệm kỳ công tác hoặc chuyển công tác có trách nhiệm bàn

giao lại toàn bộ máy móc, thiết bị cho cơ quan để tiếp tục bố trí cho cán bộ, công chức, viên chức mới đảm nhiệm (nếu còn phù hợp với tiêu chuẩn, định mức tại Thông tư này). Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức chưa bàn giao lại máy móc, thiết bị nhưng làm mất hoặc làm hỏng do nguyên nhân chủ quan thì chịu trách nhiệm bồi thường theo giá trị còn lại của tài sản. Đối với các nhóm cán bộ, công chức, viên chức cùng sử dụng chung phòng làm việc thì máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến trang bị cho phòng làm việc của các cán bộ, công chức, viên chức này sẽ áp dụng tiêu chuẩn theo chức danh cao nhất.

Ngoài ra, cơ quan Việt Nam ở nước ngoài được thực hiện thuê máy móc, thiết bị để phục vụ hoạt động khi chưa có máy móc, thiết bị hoặc thiếu so với tiêu chuẩn, định mức mà ảnh hưởng đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; máy móc, thiết bị hiện có đã hư hỏng, không còn sử dụng được hoặc không đảm bảo an toàn khi sử dụng; chỉ có nhu cầu sử dụng trong thời gian ngắn hoặc không thường xuyên và việc đi thuê đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm hơn việc trang bị. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương có Cơ quan Việt Nam ở nước ngoài quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định thuê máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động của Cơ quan Việt Nam ở nước ngoài, đảm bảo không làm ảnh hưởng đến thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, đảm bảo an ninh bảo mật thông tin.

Thông tư có hiệu lực thi hành

kể từ ngày 12/02/2017.

GIỚI THIỆU LUẬT PHÍ VÀ LỆ PHÍ

Ngày 25/11/2015, Quốc hội ban hành Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 thay thế Pháp lệnh phí và lệ phí năm 2001.

Theo đó, mức thu phí được xác định cơ bản bảo đảm bù đắp chi phí, có tính đến chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước trong từng thời kỳ, bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch và bình đẳng về quyền và nghĩa vụ của công dân. Mức thu lệ phí được ấn định trước, không nhằm mục đích bù đắp chi phí; mức thu lệ phí trước bạ được tính bằng tỷ lệ phần trăm trên giá trị tài sản; bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch và bình đẳng về quyền và nghĩa vụ của công dân.

Người nộp phí, lệ phí thực hiện kê khai, nộp phí, lệ phí theo tháng, quý, năm hoặc theo từng lần phát sinh và thực hiện nộp phí, lệ phí cho cơ quan thu hoặc Kho bạc nhà nước bằng các hình thức: nộp trực tiếp bằng tiền mặt hoặc thông qua tổ chức tín dụng, tổ chức dịch vụ và hình thức khác theo quy định của pháp luật. Phí, lệ phí thu tại Việt Nam bằng đồng Việt Nam, trừ trường hợp pháp luật quy định được thu phí, lệ phí bằng ngoại tệ. Phí, lệ phí thu ở nước ngoài được thu bằng tiền của nước sở tại hoặc bằng ngoại tệ tự do chuyển đổi.

Miễn, giảm phí, lệ phí cho trẻ em, hộ nghèo, người cao tuổi, người

khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và một số đối tượng đặc biệt theo quy định của pháp luật. Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định cụ thể đối tượng được miễn, giảm án phí và lệ phí tòa án. Chính phủ quy định cụ thể đối tượng được miễn, giảm đối với từng khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền. Bộ trưởng Bộ Tài chính, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể đối tượng được miễn, giảm đối với từng khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền.

Tổ chức thu phí, lệ phí có trách nhiệm niêm yết công khai tại địa điểm thu và công khai trên Trang thông tin điện tử của tổ chức thu phí, lệ phí về tên phí, lệ phí, mức thu, phương thức thu, đối tượng nộp, miễn, giảm và văn bản quy định thu phí, lệ phí; lập và cấp chứng từ thu cho người nộp phí, lệ phí theo quy định của pháp luật; thực hiện chế độ kế toán; định kỳ báo cáo quyết toán thu, nộp, sử dụng phí, lệ phí; thực hiện chế độ công khai tài chính theo quy định của pháp luật; hạch toán riêng từng loại phí, lệ phí và báo cáo tình hình thu, nộp, quản lý, sử dụng phí, lệ phí.

Luật có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2017.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: *Quyền và nghĩa vụ của công dân trong bảo vệ an ninh quốc gia ?*

*** Trả lời:** Điều 17 Luật Bảo vệ an ninh quốc gia số 32/2004/QH11 ngày 03/12/2004 quy định về quyền và nghĩa vụ của công dân trong việc bảo vệ an ninh quốc gia như sau:

- Tham gia lực lượng bảo vệ an ninh quốc gia và thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia theo quy định pháp luật;
- Tố cáo các hành vi xâm phạm an ninh quốc gia, hành vi lợi dụng việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia xâm phạm lợi ích của nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân;
- Phát hiện, kiến nghị với chính quyền hoặc cơ quan chuyên trách bảo vệ an ninh quốc gia khắc phục sơ hở, thiếu sót trong việc thực hiện pháp luật về bảo vệ an ninh quốc gia.
- Phát hiện, cung cấp kịp thời thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia cho chính quyền hoặc cơ quan chuyên trách bảo vệ an ninh quốc gia nơi gần nhất.
- Thực hiện yêu cầu của cơ quan chuyên trách bảo vệ an ninh quốc gia theo quy định của pháp luật.
- Giúp đỡ, tạo điều kiện cho cơ quan và người có trách nhiệm tiến hành các

biện pháp phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh với hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia.

2. Hỏi: *Cho biết trách nhiệm của các Bộ, ngành trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia ?*

*** Trả lời:** Theo Điều 30 đến Điều 33 Luật bảo vệ an ninh quốc gia số 32/2004/QH11 quy định:

- Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về bảo vệ an ninh quốc gia.
 - Bộ Công an chịu trách nhiệm trước Chính phủ, chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao, các bộ, cơ quan ngang bộ thực hiện việc quản lý nhà nước về bảo vệ an ninh quốc gia.
 - Bộ Quốc phòng trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình chịu trách nhiệm trước Chính phủ, phối hợp với Bộ Công an thực hiện quản lý nhà nước về bảo vệ an ninh quốc gia; chỉ đạo các lực lượng thuộc quyền phối hợp chặt chẽ với lực lượng công an nhân dân và chính quyền địa phương để bảo vệ an ninh quốc gia theo quy định của pháp luật.
- Quy chế phối hợp giữa Bộ Công An với Bộ Quốc phòng trong việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia do Thủ tướng Chính phủ quy định.
- Bộ Ngoại giao trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách

nhiệm thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia theo quy định tại Điều 14 của Luật này, các quy định khác của pháp luật có liên quan và phối hợp với Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, các cơ quan hữu quan khác để bảo vệ an ninh quốc gia.

Quy chế phối hợp giữa Bộ Công an với Bộ ngoại giao trong việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia do Thủ tướng quy định.

- Các Bộ, cơ quan ngang bộ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia theo quy định tại Điều 14 của luật này và các quy định pháp luật khác có liên quan; phối hợp với các cơ quan hữu quan để bảo vệ an ninh quốc gia.

3. Hỏi: *Xin cho biết trách nhiệm các cơ quan chuyên trách bảo vệ an ninh quốc gia?*

*** Trả lời:** Điều 22 Luật Bảo vệ an ninh quốc gia số 32/2004/QH11 quy định các cơ quan chuyên trách bảo vệ an ninh quốc gia gồm:

1. Cơ quan chỉ đạo, chỉ huy và các đơn vị an ninh, tình báo, cảnh vệ Công an nhân dân.
2. Cơ quan chỉ đạo, chỉ huy và các đơn vị an ninh quân đội, tình báo Quân đội nhân dân.
3. Bộ đội biên phòng, cảnh sát biển và cơ quan chuyên trách bảo vệ an ninh quốc gia ở khu vực biên giới trên đất liền và các khu vực biên giới trên biển.

Tổ chức bộ máy, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể, phạm vi trách nhiệm hoạt động và quan hệ phối hợp của các cơ quan nêu trên do pháp luật quy định.

4. Hỏi: *Các hành vi bị nghiêm cấm trong Luật bảo vệ an ninh quốc gia ?*

*** Trả lời:** Điều 13, Luật bảo vệ an ninh quốc gia số 32/2004/QH11 quy định các hành vi bị nghiêm cấm như sau:

1. Tổ chức, hoạt động, cấu kết, xúi giục, khống chế, kích động, mua chuộc, lừa gạt, lôi kéo người khác nhằm chống chính quyền nhân dân, xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam, chia cắt đất nước, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc.
2. Nhận nhiệm vụ của tổ chức, cá nhân để hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia hoặc tham gia, giúp sức, cung cấp tài chính, vũ khí, phương tiện cho các tổ chức, cá nhân hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia.
3. Thu nhập, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng, tiết lộ, cung cấp, tán phát trái phép tin tức, tài liệu, vật phẩm thuộc bí mật nhà nước.
4. Xâm phạm mục tiêu quan trọng về an ninh quốc gia.
5. Chống lại hoặc cản trở cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia.
6. Lợi dụng việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia để xâm phạm lợi ích nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

7. Hành vi khác xâm phạm an ninh quốc gia được quy định tại Bộ luật hình sự và các văn bản có liên quan./.